

**MỘT SỐ Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẦU TƯ KINH DOANH**

Công ty Luật TNHH Bizlink
Luật sư Nguyễn Đức Mạnh – Phó Giám đốc, Luật sư Thành viên cấp cao
Luật sư Trần Thị Ngân – Luật sư Thành viên
và các luật sư đồng nghiệp Công ty Luật TNHH Bizlink

Hà Nội, ngày 47 tháng 09 năm 2025

**Kính gửi: BAN PHÁP CHẾ
LIÊN ĐOÀN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Chúng tôi gồm Luật sư Nguyễn Đức Mạnh, Luật sư Trần Thị Ngân cùng các đồng nghiệp Công ty Luật TNHH Bizlink.

Ngày 10 tháng 09 năm 2025, chúng tôi nhận được thư điện tử của Ban Pháp chế - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc góp ý **Dự thảo Luật Đầu tư kinh doanh**. Trên cơ sở đó, sau khi nghiên cứu sơ bộ nội dung của bản Dự thảo Luật Đầu tư kinh doanh (sau đây xin gọi tắt là "**Dự Thảo**"), chúng tôi xin trân trọng gửi tới Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam một số ý kiến góp ý như được đính kèm theo đây.

Trong trường hợp cần trao đổi thêm về các nội dung được nêu tại bản góp ý, kính đề nghị Quý cơ quan liên hệ với Bizlink theo thông tin dưới đây:

Công ty Luật TNHH Bizlink

Phòng 1502A, Tầng 15, Tòa nhà Charm Vit, 117 Trần Duy Hưng, Yên Hòa, Hà Nội

Tel: (84.24) 3514 8355 Fax: (84.24) 3514 8344

Email: hanoi@bizlink.vn

Trân trọng!

TM. CÔNG TY LUẬT TNHH BIZLINK

Phó Giám đốc



Luật sư Nguyễn Đức Mạnh

ĐỀ XUẤT GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT ĐẦU TƯ KINH DOANH

1. Vấn đề 1: Về quy định liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

Điều 7 Dự Thảo đề xuất giao thẩm quyền quyết định về Danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện (“**Danh Mục**”) cho chính phủ:

“Điều 7. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

...

7. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

...

9. Chính phủ quy định Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quy định chi tiết việc công bố và kiểm soát điều kiện đầu tư kinh doanh”.

Chúng tôi nhận thấy quy định tại Điều 7 Dự Thảo hướng đến tính linh hoạt trong điều tiết thị trường dựa trên tình hình thực tế. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ chủ trương này.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin lưu ý rằng khi Danh Mục được quy định tại Nghị định, Chính phủ có thể ban hành hoặc sửa đổi nhiều Nghị định khác nhau để bổ sung ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Điều này có nguy cơ làm Danh mục thay đổi thường xuyên và khó dự báo, khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc theo dõi, chuẩn bị kế hoạch kinh doanh, tăng chi phí tuân thủ và rủi ro pháp lý.

Ngược lại, khi Danh mục được quy định ngay trong luật, mọi sửa đổi, bổ sung phải do Quốc hội xem xét, trải qua quá trình giải trình, thẩm tra và đánh giá nghiêm ngặt. Cách tiếp cận này bảo đảm tính minh bạch, hạn chế sự tùy tiện, củng cố niềm tin cho doanh nghiệp và phù hợp với mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, ổn định.

Đề xuất: Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, đồng thời duy trì môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, ổn định và có thể dự báo, chúng tôi kính đề nghị tiếp tục quy định Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ngay trong Luật thay vì giao Chính phủ quy định. Trường hợp Quốc hội vẫn quyết định giao Danh mục cho Chính phủ ban hành dưới hình thức nghị định, đề nghị quy định rõ thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Danh mục chỉ thuộc Chính phủ và không phân cấp cho Bộ hoặc cơ quan ngang Bộ nhằm hạn chế lạm quyền, bảo đảm tính thống nhất và minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Vấn đề 2: Về quy định liên quan đến việc xác định dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

Điều 26 Dự Thảo được bổ sung để quy định về trường hợp dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cụ thể:

“Điều 26. Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

1. Trừ các dự án quy định tại Điều 27 và Điều 28 của Luật này, nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư trong các trường hợp sau đây:

....

Chúng tôi cho rằng việc bổ sung quy định tại Điều 26 Dự Thảo không thực sự cần thiết, thậm chí có thể làm phức tạp thêm vấn đề. Việc liệt kê các trường hợp ‘không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư’ có thể dẫn đến hiểu ngược, buộc nhà đầu tư phải chứng minh dự án của mình để được miễn thủ tục, có thể phát sinh thêm chi phí tuân thủ, thủ tục hành chính và kéo dài thời gian xử lý. Theo tinh thần cải cách hành chính và minh bạch hóa đầu tư, Dự Thảo chỉ nên quy định rõ các trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư; các dự án còn lại mặc nhiên không thuộc diện chấp thuận. Cách tiếp cận này giúp hạn chế khoảng trống pháp lý, tránh sự không rõ ràng, tiết kiệm thời gian và giảm rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Đề xuất: Để bảo đảm tính minh bạch và thuận lợi trong quá trình áp dụng, chúng tôi đề xuất không bổ sung quy định tại Điều 26.

3. Vấn đề 3: Về quy định liên quan đến thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư

Liên quan đến thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư được quy định tại Điều 38 Dự Thảo, chúng tôi nhận thấy tồn tại vướng mắc như sau: Điểm a khoản 2 Điều 38 Dự Thảo chưa có quy định điều chỉnh các trường hợp được chấp thuận đầu tư và được cấp giấy phép đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư trước đây.

Điểm a khoản 2 Điều 38 Dự Thảo quy định về các trường hợp nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tại Điều 33 của Dự Thảo, cụ thể:

“Điều 38. Chuyển nhượng dự án đầu tư

...

2. Trường hợp đáp ứng điều kiện chuyển nhượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án đầu tư thực hiện như sau:

a) Đối với dự án đầu tư mà nhà đầu tư **được chấp thuận theo quy định tại Điều 25 của Luật này** và dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tại Điều 33 của Luật này;

...”

Chúng tôi hiểu rằng “Điều 25 của Luật này” mà quy định trên dẫn chiếu tới là Điều 25 của Dự Thảo.

Như vậy, theo điểm a khoản 2 Điều 38, các dự án mà (i) nhà đầu tư được **chấp thuận theo quy định tại Điều 25 Dự Thảo**, và (ii) được cấp **Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**, sẽ thực hiện chuyển nhượng dự án đầu tư theo thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư quy định tại Điều 33 của Dự Thảo.

Vậy những dự án đầu tư được chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư trước Dự Thảo, hoặc những dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư theo quy định pháp luật đầu tư trước Dự Thảo và vẫn đang hoạt động theo các giấy phép này mà không cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã không được liệt kê tại điểm a. Do đó, việc các dự án này có thể áp dụng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 nêu trên để thực hiện thủ tục khi chuyển nhượng dự án đầu tư hay không là chưa rõ ràng.

Xem xét thêm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 38 Dự Thảo về các dự án không thuộc quy định tại điểm a như sau: *“b) Đối với dự án đầu tư không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này, việc chuyển nhượng dự án đầu tư hoặc chuyển quyền sở hữu tài sản cho nhà đầu tư tiếp nhận dự án đầu tư sau khi chuyển nhượng thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, doanh nghiệp, kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan”*.

Mặc dù, điểm b khoản 2 Điều 38 Dự Thảo đã có quy định điều chỉnh cho các trường hợp không thuộc điểm a khoản 2 Điều 38 Dự Thảo, tuy nhiên, việc áp dụng các thủ tục chuyển nhượng theo quy định các luật khác cho dự án đầu tư – được chấp thuận theo quy định của pháp luật đầu tư trước kia nhưng nay lại được thực hiện thủ tục chuyển nhượng theo quy định pháp luật chuyên ngành khác thay vì pháp luật đầu tư sẽ là không hợp lý và vô hình trung là sự đối xử không thống nhất của pháp luật giữa các dự án đầu tư được thực hiện thủ tục đầu tư theo Dự Thảo và các dự án đầu tư được thực hiện thủ tục đầu tư theo pháp luật đầu tư trước kia.

Như vậy quy định tại khoản 2 Điều 38 Dự Thảo chưa điều chỉnh hết được các trường hợp có thể xảy ra trên thực tế dẫn đến những vướng mắc pháp lý và làm chậm trễ quá trình chuyển nhượng dự án.

Đề xuất: Đối tượng điều chỉnh tại điểm a khoản 2 Điều 38 nói trên nên được mở rộng áp dụng đối với cả các dự án đã được chấp thuận đầu tư, được cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư theo các văn bản pháp luật về đầu tư trước đây.

4. Vấn đề 4: Về thủ tục thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài

Điều 21 Dự Thảo quy định về việc thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài như sau:

*“Nhà đầu tư nước ngoài được thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư trước khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và phải đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài quy định tại **Điều 9 của Luật này** khi thực hiện thủ tục thành lập tổ chức kinh tế”*.

Chúng tôi rất đồng tình với quy định tại Điều 21 Dự Thảo. Quy định này phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính, góp phần tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, thuận lợi hơn cho nhà đầu tư nước ngoài.

Tuy nhiên, để bảo đảm tính khả thi và tránh chông chéo trong thực thi, chúng tôi kiến nghị quy định về “đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường” cần được cụ thể hóa hơn.

Việc yêu cầu nhà đầu tư chứng minh đồng thời toàn bộ các điều kiện tiếp cận thị trường theo khoản 3 Điều 9 (tỷ lệ sở hữu vốn, hình thức đầu tư, phạm vi hoạt động, năng lực nhà đầu tư/dối tác và các điều kiện khác) ngay tại bước đăng ký thành lập doanh nghiệp sẽ dẫn đến nguy cơ phát sinh thủ tục chứng minh hai lần, tăng chi phí tuân thủ, kéo dài thời gian xử lý hồ sơ và chưa phù hợp với định hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính của Nhà nước.

Đề xuất: Để bảo đảm thống nhất, đồng bộ và đúng tinh thần cải cách, đề nghị Dự Thảo quy định theo hướng tại bước đăng ký thành lập doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài chỉ cần chứng minh điều kiện về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ; các điều kiện còn lại sẽ được xem xét, giải trình tại bước đăng ký đầu tư. Cách tiếp cận này vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa giảm gánh nặng thủ tục cho nhà đầu tư, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đầu tư nước ngoài và thực thi chủ trương cải cách hành chính.

5. **Vấn đề 5: Về quy định liên quan đến địa bàn ưu đãi đầu tư**

Tại Khoản 1 Điều 17, Dự Thảo đưa ra quy định về các địa bàn thuộc diện ưu đãi đầu tư như sau:

“Điều 17. Địa bàn ưu đãi đầu tư

1. Địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu kinh tế.

...”

Theo quan điểm của chúng tôi, để chính sách ưu đãi đầu tư thực sự bao quát và công bằng, Dự Thảo cần bổ sung cụm công nghiệp và cụm làng nghề vào danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư. Đây là những khu vực tập trung chủ yếu các doanh nghiệp nhỏ và vừa – lực lượng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh nghiệp tại Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo công ăn việc làm, đóng góp ngân sách và duy trì sinh kế cho hàng triệu lao động địa phương. Tuy nhiên, khối doanh nghiệp này lại thường gặp nhiều hạn chế về vốn, công nghệ và khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ. Chính vì vậy, việc mở rộng phạm vi ưu đãi tới các địa bàn này là cần thiết để bảo đảm chính sách ưu đãi đầu tư gắn liền với thực tiễn, không chỉ thiên về nhóm doanh nghiệp có tiềm lực mạnh.

Tại các cụm công nghiệp, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ yếu tham gia vào hoạt động sản xuất, gia công, hỗ trợ chuỗi cung ứng; còn tại các cụm làng nghề, hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp nhỏ và vừa góp phần gìn giữ nghề truyền thống, tạo ra những sản phẩm đặc thù có giá trị văn hóa và tiềm năng xuất khẩu. Nếu được bổ sung vào danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư, các cụm công nghiệp và cụm làng nghề sẽ trở thành “bệ phóng” giúp những đàn chim sẻ – các doanh nghiệp nhỏ và vừa – có cơ hội vươn mình trở thành “đại bàng”, từ đó, họ nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước mở rộng quy mô. Đồng thời, những hỗ trợ, ưu đãi này cũng góp phần thực hiện được

mục tiêu lớn hơn là bảo tồn giá trị nghề truyền thống, thúc đẩy sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam vươn ra thị trường quốc tế và bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương.

Đề xuất: Từ những phân tích trên, chúng tôi kiến nghị cơ quan lập pháp xem xét bổ sung cụm công nghiệp và cụm làng nghề vào danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư tại Khoản 1 Điều 17 Dự Thảo.

Trên đây là những ý kiến tổng kết và góp ý của Bizlink liên quan đến Dự Thảo, rất mong Liên Đoàn Thương Mại Và Công Nghiệp Việt Nam tham khảo, tổng hợp.

Trân trọng!

CÔNG TY LUẬT TNHH BIZLINK

